|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH QUẢNG TRỊ  **SỞ NỘI VỤ**  Số: /BC-SNV | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Quảng Trị, ngày tháng năm 2022* |

**BÁO CÁO**

**Việc xây dựng Chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc để giải quyết dôi dư cán bộ, công chức ở xã, thị trấn**

**do sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

Thực hiện kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 270 TB/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy, để có cơ sở tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã thực hiện chính sách tinh giản biên chế để giải quyết dôi dư cán bộ, công chức ở xã, thị trấn do sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, Sở Nội vụ xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh và Tờ trình của UBND tỉnh về nội dung trên gửi lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị.

Sở Nội vụ báo cáo các nội dung liên quan đến việc xây dựng chính sách này như sau:

**1. Cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết**

Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019-2021;

Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn, tổ dân phố;

Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

**2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; thôn, tổ dân phố trong đó có quy định giảm số lượng cán bộ, công chức cấp xã, mỗi xã giảm 02 người, toàn tỉnh giảm **282** người; Thực hiện Nghị quyết số 832/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Trị theo đó toàn tỉnh Quảng Trị giảm 16 xã, với số lượng CBCC dôi dư thực tế **258** người. Thực hiện đưa Công an chính quy về xã làm dôi dư **101** Trưởng Công an xã. Như vậy số lượng cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn toàn tỉnh dôi dư khá lớn, Tổng số dôi dư phải sắp xếp là: **641** người.

Trong thời gian qua các huyện, thị xã, thành phố tập trung thực hiện nhiều giải pháp để giải quyết dôi dư cán bộ công chức, vì vậy đã giải quyết xong số lượng dôi dư cán bộ công chức tại các xã, phường, thị trấn không thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, đồng thời giải quyết một phần cán bộ, công chức dôi dư tại các xã, thị trấn thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính. Tuy nhiên, đến nay tại các xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính trên toàn tỉnh dôi dư khá nhiều (121 người gồm: cán bộ 25, công chức 96), đa số cán bộ, công chức hiện nay tuổi đời còn trẻ, trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm, luôn hoàn thành tốt hoặc xuất sắc nhiệm vụ nên khó khăn trong việc giải quyết dôi dư.

Để khuyến khích cán bộ, công chức thực hiện chính sách tinh giản biên chế, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 49/2020/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã thôi việc hoặc bố trí lại chức danh người hoạt động không chuyên trách do dôi dư khi xếp tổ chức, bộ máy trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Qua gần 02 năm thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, số người tự nguyện nghỉ theo chính sách thôi việc chưa nhiều (toàn tỉnh là 29 người với tổng kinh phí đã chi trả hỗ trợ 855.000.000 đồng). Nguyên nhân là do chính sách hỗ trợ chưa thực sự khuyến khích cán bộ, công chức cấp xã thực hiện tinh giản biên chế, vì mức hỗ trợ còn thấp (06 tháng tiền lương hiện hưởng) và đối tượng chỉ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức thôi việc ngay hoặc bố trí lại người hoạt động không chuyên trách cấp xã, còn đối với cán bộ, công chức nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ chưa được hỗ trợ. Vì vậy các huyện, thị xã, thành phố đều kiến nghị cần có chính sách hỗ trợ phù hợp để khuyến khích cán bộ, công chức thực hiện chính sách tinh giản biên chế để giải quyết dôi dư cán bộ, công chức cấp xã.

Khoản 2, Điều 10 Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 quy định:

“2. Ngoài các chế độ, chính sách quy định tại khoản 1 Điều này, trên cơ sở cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành chính sách hỗ trợ đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư của cơ quan, tổ chức, đơn vị do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã ”.

Để đảm bảo đến 31/12/2024 số lượng cán bộ, công chức tại các xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính đúng theo quy định (không còn dôi dư), cần thiết phải ban hành chính sách hỗ trợ của địa phương ngoài chính sách của trung ương hiện nay, theo hướng nâng mức hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã thôi việc ngay so với mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 49/2020/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 của HĐND tỉnh, bổ sung thêm chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã nghỉ hưu trước tuổi để khuyến khích, động viên những cán bộ, công chức dôi dư về hưu trước tuổi, thôi việc ngay.

**3. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc để giải quyết dôi dư cán bộ, công chức ở xã, thị trấn do sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**4. Đối tượng áp dụng**

a) Đối tượng áp dụng

- Cán bộ, công chức các ở xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính dôi dư thực hiện chính sách tinh giản biên chế nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và các văn bản liên quan.

- Cán bộ, công chức ở các xã, thị trấn không sắp xếp đơn vị hành chính thực hiện chính sách tinh giản biên chế nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và các văn bản liên quan để bố trí cán bộ, công chức dôi dư của các xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính.

So với Nghị quyết số 49/2020/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 của HĐND tỉnh tăng thêm đối tượng là người nghỉ hưu trước tuổi.

b) Đối tượng không áp dụng

- Cán bộ, công chức ở các xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính không thuộc diện dôi dư thực hiện chính sách tinh giản biên chế và cán bộ, công chức ở các xã, thị trấn không sắp xếp đơn vị hành chính thực hiện chính sách tinh giản biên chế không nhằm để bố trí cán bộ, công chức dôi dư của các xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính.

- Cán bộ xã, thị trấn đang hưởng chế độ hưu trí nghỉ việc do dôi dư.

- Cán bộ, công chức xã, thị trấn nghỉ hưu trước tuổi do không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm theo quy định tại Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ Quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội.

- Cán bộ, công chức xã, thị trấn tinh giản biên chế nhưng tính tuổi nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định trước ngày 31/12/2024.

**4. Mức hỗ trợ.**

Sở Nội vụ dự kiến 03 phương án, để lấy ý kiến các cơ quan đơn vị như sau:

*Phương án 1:*

- Mỗi cán bộ, công chức cấp xã nghỉ hưu trước tuổi ngoài chính sách hiện nay của trung ương quy định thì cứ mỗi năm công tác có đóng BHXH được hỗ trợ 1/2 tháng tiền lương.

- Mỗi cán bộ, công chức cấp xã không đủ điều kiện để nghỉ hưu trước tuổi, tự nguyện nghỉ thôi việc ngay hoặc đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi mà không được hưởng trợ cấp một lần theo chính sách tinh giản biên chế của trung ương (khi về hưu trước tuổi còn dưới 02 năm đến tuổi nghỉ hưu theo quy định, trừ những người tính tuổi nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định trước ngày 31/12/2024) được hỗ trợ 05 tháng tiền lương và cứ mỗi năm công tác có đóng BHXH được hỗ trợ thêm 1/2 tháng tiền lương.

*Phương án 2:*

- Mỗi cán bộ, công chức cấp xã nghỉ hưu trước tuổi (trừ những người tính tuổi nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định trước ngày 31/12/2024) ngoài chính sách hiện nay của chính phủ quy định được hỗ trợ 01 tháng lương cho mỗi năm về hưu trước tuổi, hỗ trợ 05 tháng tiền lương cho hai mươi năm đầu công tác có đóng BHXH, từ năm thứ hai mốt trở đi, cứ mối năm công tác có đóng BHXH được hỗ trợ 1/2 tháng tiền lương.

- Mỗi cán bộ, công chức cấp xã thôi việc ngay ngoài chính sách hiện nay của Chính phủ quy định được hỗ trợ 01tháng tiền lương cho mỗi năm công tác có đóng BHXH.

*Phương án 3:*

- Mỗi cán bộ, công chức cấp xã nghỉ hưu trước tuổi ngoài chính sách hiện nay của trung ương quy định được hỗ trợ thêm 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

- Mỗi cán bộ, công chức cấp xã thôi việc ngay hoặc nghỉ hưu trước tuổi mà không được hưởng chính sách tinh giản biên chế của trung ương (khi về hưu trước tuổi còn dưới 02 năm đến tuổi nghỉ hưu theo quy định, trừ những người tính tuổi nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định trước ngày 31/12/2024) được hỗ trợ 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

\* Đánh giá các Phương án: Chính sách hỗ trợ theo dự thảo Nghị quyết so với chính sách hỗ trợ tại Nghị quyết số 49/2020/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 của HĐND tỉnh thì đối tượng được hỗ trợ rộng hơn bao gồm cả cán bộ, công chức nghỉ hưu trước tuổi và thôi việc ngay, kể cả nghỉ hưu trước tuổi còn dưới 02 năm đến tuổi nghỉ hưu (trừ những người tính tuổi nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định trước ngày 31/12/2024). Nghị quyết số 49/2020/NQ-HĐND chỉ quy định hỗ trợ đối với cán bộ, công chức thôi việc ngay, mức hỗ trợ theo 03 phương án dự thảo Nghị quyết cao hơn so với mức hỗ trợ theo Nghị quyết số 49/2020/NQ-HĐND.

Mức hỗ trợ ở phương án 1 được tính theo thời gian công tác có đóng BHXH, nên khuyến khích cao hơn đối với những người có thâm niên công tác lâu năm; mức hỗ trợ bình quân mỗi người thấp hơn phương án 2, nhưng cao hơn phương án 3. Tổng mức hỗ trợ theo Phương án 1 cao hơn chính sách quy định tại Nghị quyết số 49/2020/NQ-HĐND là 5.707.307.000 đồng.

Mức hỗ trợ tại Phương án 2 tương tự mức hỗ trợ chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ. Mức hỗ trợ ở phương án 2 được tính theo thời gian công tác, nên khuyến khích cao hơn đối với những người có thâm niên công tác lâu năm; mức hỗ trợ bình quân mỗi người cao nhất trong 3 phương án. Tổng mức hỗ trợ theo Phương án 2 cao hơn chính sách quy định tại Nghị quyết số 49/2020/NQ-HĐND là 12.984.099.000 đồng.

Mức hỗ trợ ở phương án 3 mang tính bình quân, dễ áp dụng, nhưng không tính theo thời gian tham gia công tác của cán bộ, công chức. Mức hỗ trợ bình quân mỗi người thấp nhất trong 3 phương án. Tổng mức hỗ trợ theo Phương án 3 cao hơn chính sách quy định tại Nghị quyết số 49/2020/NQ-HĐND là 5.073.857.000 đồng.

**5. Mức kinh phí, nguồn kinh phí và thời gian thực hiện chính sách.**

a) Kinh phí dự tính.

- Tính mức lương bình quân cán bộ, công chức cấp xã khoảng 3.99, thời gian đóng BHXH bình quân người nghỉ hưu trước tuổi và người thôi việc ngay 22 năm. Số cán bộ, công chức dôi dư: 121 người, trong đó 60 người thôi việc, 50 người nghỉ hưu trước tuổi còn trên 2 năm công tác, 11 người nghỉ hưu trước tuổi còn dưới 2 năm công tác.

**-Tổng kinh phí hỗ trợ theo phương án 1:**

+ Kinh phí hỗ trợ nghỉ hưu trước tuổi: 50 người x 22 năm x 1/2 (3,99 x 1.490.000 đồng) = 3.269.805.000 đồng

+ Kinh phí hỗ trợ thôi việc ngay: 60 người x 5 tháng x 3,99 x 1.490.000 đồng + 60 người x 22 năm x 1/2(3,99 x 1.490.000 đồng) = 5.707.296.000 đồng.

+ Kinh phí hỗ trợ nghỉ hưu trước tuổi còn dưới 2 năm công tác: 11 người x 5 tháng x 3,99 x 1.490.000 đồng + 11 người x 22 năm x 1/2(3,99 x 1.490.000 đồng) = 1.046.338.800 đồng.

**+ Cộng: 10.023.439.000 đồng** (Mười tỷ, không trăm hai mươi ba triệu, bốn trăm ba chính ngàn đồng).

+ Mỗi người bình quân được hỗ trợ 82.838.340 đồng.

**-Tổng kinh phí hỗ trợ theo phương án 2:**

+ Kinh phí hỗ trợ nghỉ hưu trước tuổi: 50 người x 3 (3,99 x 1.490.000 đồng) + 50 người x 5 (3,99 x 1.490.000 đồng) + 50 người x 3,99 x 1.490.000 đồng = 2.675.295.000 đồng.

+ Kinh phí hỗ trợ nghỉ hưu trước tuổi dưới 2 năm: 11 người x 5 (3,99 x 1.490.000 đồng) + 11 người x 3,99 x 1.490.000 đồng = 457.772.000 đồng.

+ Kinh phí hỗ trợ thôi việc ngay: 60 người x 22 năm x 3,99 x 1.490.000 đồng = 7.847.532.000 đồng.

**+ Cộng: 10.980.600.000 đồng** (Mười tỷ, chính trăm tám mươi triệu, sáu trăm ngàn đồng).

+ Mỗi người bình quân được hỗ trợ 90.748.000 đồng.

**- Tổng kinh phí hỗ trợ theo phương án 3:**

+ Kinh phí hỗ trợ nghỉ hưu trước tuổi: 50 người x 60.000.000 đồng = 3.000.000.000 đồng

+ Kinh phí hỗ trợ thôi việc ngay: 60 người x 90.000.000 đ = 5.400.000.000 đồng

+ Kinh phí hỗ trợ nghỉ hưu trước tuổi còn dưới 2 năm công tác: 11 người x 90.000.000 đ = 990.000.000 đồng

**+ Cộng: 9.390.000.000 đồng** (Chính tỷ, ba trăm chính mươi triệu đồng).

+ Mỗi người bình quân được hỗ trợ 77.603.000 đồng.

b) Nguồn kinh phí.

Kinh phí thực hiện chính sách do ngân sách cấp huyện đảm bảo từ nguồn kinh phí thường xuyên và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

b) Nguồn kinh phí.

Kinh phí thực hiện chính sách do ngân sách cấp huyện đảm bảo từ nguồn kinh phí thường xuyên và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

c) Thời gian thực hiện chính sách:

Chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết này thực hiện từ khi Nghị quyết này có hiệu lực đến 31/12/2024.

**5.Tổng hợp kết quả lấy ý kiến góp ý về dự thảo Tờ trình và Nghị quyết về chính sách.**

Sở Nội vụ đã gửi lấy ý kiến Mặt trận TQVN tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, các sở, ban, ngành và UBND các huyện thị xã, thành phố, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến người dân về dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức ở xã, thị trấn nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay để giải quyết dôi dư cán bộ, công chức cấp xã do sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Đã có 17 ý kiến của các cơ quan, đơn vị tham gia về dự thảo Tờ trình, Nghị quyết. Kết quả tổng hợp các ý kiến tham gia như sau: Có 11 ý kiến nhất trí về bố cục và nội dung của dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết, gồm: UBND các huyện Hải Lăng, Cam Lộ, Đakrông, Triệu Phong, Hướng Hóa, TX Quảng Trị, TP Đông Hà, Sở Giao thông - Vận tải, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Dân tộc. Có 06 ý kiến tham gia về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, thời gian thực hiện chính sách, nguồn kinh phí thực hiện, các ý kiến phù hợp đã được tiếp thu, chỉnh sửa vào dự thảo Tờ trình và Nghị quyết. Có 13 ý kiến đề xuất chọn mức hỗ trợ theo Phương án 2 của dự thảo Nghị quyết, gồm: UBND các huyện Gio Linh, Vĩnh Linh, Hải Lăng, Cam Lộ, Đakrông, Triệu Phong, Hướng Hóa, TX Quảng Trị, TP Đông Hà, UBMTTQVN tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Giao thông - Vận tải, Ban Dân tộc; Có 02 ý kiến đề xuất chọn mức hỗ trợ theo Phương án 1 của dự thảo Nghị quyết, gồm: Sở Tài chính và Sở Tư pháp; Có 02 ý kiến không chọn Phương án gồm: Sở Thông tin và Truyền thông và Sở Khoa học và Công nghệ (ý kiến tham gia cụ thể được tổng hợp tại Báo cáo tổng hợp tiếp thu giải trình ý kiến góp ý).,

**6. Tổng hợp kết quả khảo sát về chính sách.**

Sở Nội vụ đã tổ chức lấy phiếu khảo sát ý kiến của cán bộ, công chức của các xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính hiện còn dôi dư cán bộ, công chức của các huyện: Gio Linh, Vĩnh Linh, Hải Lăng, Hướng Hóa, Đakrông. Kết quả khảo sát đối với 364 cán bộ, công chức tham gia khảo sát thì có 72 người có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi và 03 người thôi việc. Đối với chính sách về hưu trước tuổi theo dự thảo Nghị quyết có 35 người chọn Phương án 1, 185 người chọn Phương án 2 và 125 người chọn Phương án 3, còn lại 19 người không chọn phương án nào cả, mà đề xuất chọn phương án khác. Đối với chính sách thôi việc ngay theo dự thảo Nghị quyết có 39 người chọn Phương án 1, 159 người chọn Phương án 2 và 128 người chọn Phương án 3, còn lại 19 người không chọn phương án nào cả, mà đề xuất chọn phương án khác.

Tại cuộc hội thảo này, đề nghị các đại biểu tập trung thảo luận để làm rỏ các nội dung cơ bản sau đây:

- Phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết.

- Đối tượng áp dụng.

- Chính sách hỗ trợ (Chọn một trong ba phương án).

- Nguồn kinh phí thực hiện chính sách.

- Thời gian thực hiện chính sách.

Về các phương án chính sách hỗ trợ, trên cơ sở kết quả lấy ý kiến góp ý và kết quả khảo sát, Sở Nội vụ dự kiến chọn phương án 2 của dự thảo Nghị quyết để tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết, do phương án 2 có nhiều ý kiến lựa chọn nhất.

Trên đây là báo cáo các nội dung liên quan đến việc xây dựng chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã thực hiện chính sách tinh giản biên chế để giải quyết dôi dư cán bộ, công chức cấp xã do sắp xếp đơn vị hành chính. Sở Nội vụ kính đề nghị các đồng chí tham gia hội thảo xem xét tham gia góp ý kiến để tiếp tục hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, Tờ trình gửi Sở Tư pháp thẩm định trước khi tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thần phần tham gia hội thảo;  - Hồ sơ;  - Lưu: VT, XDCQ&CTTN. | **KT. GIÁM ĐỐC**  **PHÓ GIÁM ĐỐC**  **Trần Hữu Anh** |